

Số: /BC-UBND

Hải Dương, ngày tháng 6 năm 2021

## **BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm,  
giải pháp thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2021**  
*(Tài liệu báo cáo tại kỳ họp thứ nhất – HĐND tỉnh khoá XVII)*

## **PHẦN THỨ NHẤT**

### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2021**

Năm 2021 là năm kéo dài của thời kỳ ổn định NSNN giai đoạn 2017-2020, là năm thứ 5 tỉnh Hải Dương tự đảm bảo cân đối ngân sách và là năm tổ chức Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, là năm đầu triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Bên cạnh những thuận lợi, dự báo năm 2021 tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục gặp khó khăn do diễn biến khó lường và ảnh hưởng sâu rộng của đại dịch Covid -19, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, sự dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu... Đặc biệt, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 tiếp tục bùng phát (đợt dịch thứ ba và thứ tư) có tác động bất lợi đến sự phát triển kinh tế - xã hội và việc thực hiện các nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2021 cả nước nói chung và của tỉnh Hải Dương nói riêng.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, sự nỗ lực, tập trung quyết liệt của các cấp, các ngành trong lãnh đạo điều hành, công tác tài chính - ngân sách đã cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh, kết quả thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm cụ thể như sau:

#### **I. Thu ngân sách:**

Triển khai thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát, đặc biệt tại đợt dịch thứ ba tỉnh Hải Dương là tâm dịch của toàn quốc đã tác động rất lớn đến phát triển kinh tế xã hội và thu, chi ngân sách tại địa phương. Xác định nhiệm vụ thu năm 2021 rất nặng nề, ngay từ những ngày đầu năm Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo tích cực triển khai các giải pháp thực hiện công tác thuế, kết quả 6 tháng đầu năm ước đạt được như sau:

**1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2021 đạt:** 8.844 tỷ 731 triệu đồng, bằng 68% dự toán năm và bằng 119,7% so với cùng kỳ năm trước (trong đó: ngân sách địa phương được hưởng 6.935 tỷ 705 triệu đồng), cụ thể như sau:

*1.1. Thu nội địa đạt:* 7.580 tỷ 679 triệu đồng; đạt 69% so với dự toán năm; bằng 120% so với cùng kỳ. Tổng thu trừ tiền sử dụng đất và xổ số kiến thiết, lợi nhuận cổ tức được chia ước thực hiện được 5.434 tỷ 263 triệu đồng; đạt 61% dự toán năm; bằng 123% so với cùng kỳ năm trước.

*1.2. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt:* 1.204 tỷ 052 triệu đồng, bằng 60% dự toán và bằng 117,5% so với cùng kỳ năm trước.

*(Chi tiết theo biểu số 01 đính kèm)*

## **2. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu nội địa:**

*2.1. Có 9/16 khoản thu đạt khá so với tiến độ dự toán (trên 50% dự toán):*

- Thu tiền sử dụng đất ước được 2.129,9 tỷ đồng, đạt 106% dự toán năm, bằng 113% so với cùng kỳ năm trước nguyên nhân chủ yếu do các đơn vị nộp tiền sử dụng đất của các dự án và Ủy ban nhân dân cấp xã nộp tiền sử dụng đất đấu giá.

- Thu từ khu vực Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước được 2.016,6 tỷ đồng, bằng 72% dự toán năm, bằng 139% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do các doanh nghiệp phát sinh nộp thuế cao hơn cùng kỳ năm trước như: nhà thầu thi công Điện lực Jaks nộp 282 tỷ đồng, bằng 2,3 lần so với cùng kỳ năm trước; Công ty TNHH VSIP Hải Dương nộp 93 tỷ thuế thu nhập doanh nghiệp bằng 10 lần so với cùng kỳ năm trước;

- Thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh ước được 1.287 tỷ đồng bằng 53% dự toán năm, bằng 140% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do Công ty thép Hòa Phát phát sinh và nộp cao hơn so với cùng kỳ (*6 tháng đầu năm 2021 ước nộp 325 tỷ đồng, bằng 140% so với cùng kỳ năm trước*)

- Thuế thu nhập cá nhân ước thu được 543,5 tỷ đồng, đạt 72% dự toán năm, bằng 103% so với cùng kỳ năm trước.

- Thuế bảo vệ môi trường ước thu được 473,8 tỷ đồng, đạt 53% dự toán năm, bằng so với cùng kỳ năm trước.

- Thu từ lệ phí trước bạ ước được 264,6 tỷ đồng, đạt 58% dự toán năm, bằng 99% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu từ phí, lệ phí ước được 73,5 tỷ đồng, đạt 50% dự toán năm, bằng 97% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ước được 37,3 tỷ đồng, bằng 149% dự toán năm, bằng 109% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu

do Công ty xi măng Phúc Sơn nộp 5,2 tỷ tiền cấp quyền còn nợ của các năm trước; các đơn vị đã nộp tiền theo thông báo của cơ quan thuế.

- Thu khác ngân sách ước được 212,7 tỷ đồng, đạt 97% dự toán năm, bằng 160% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu do Công ty CP đầu tư Ecopark Hải Dương nộp tiền phạt chậm nộp tiền sử dụng đất 37,1 tỷ đồng.

## 2.2. Một số khoản thu đạt thấp so với tiến độ dự toán gồm:

- Thu từ xổ số kiến thiết ước đạt được 16,4 tỷ đồng, bằng 41% so với dự toán, bằng 80% so với cùng kỳ năm trước nguyên nhân sản lượng tiêu thụ vé thấp do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Thu từ cổ tức, lợi nhuận được chia ước thực hiện 42 triệu đồng, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên các doanh nghiệp chưa tổ chức Đại hội cổ đông thường niên, chưa có số nộp về cổ tức được chia.

- Thu từ DNNN Trung ương ước được 347,2 tỷ đồng, bằng 44% dự toán năm, bằng 94% so với cùng kỳ năm trước nguyên nhân chủ yếu các doanh nghiệp trọng điểm phát sinh, nộp thấp so với cùng kỳ năm trước (*Công ty CP nhiệt điện Phả Lại ước thực hiện 6 tháng được 209 tỷ, bằng 94% so với cùng kỳ năm trước; Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Dương ước thực hiện 6 tháng được 19 tỷ, bằng 55% so với cùng kỳ năm trước*).

- Thu từ DNNN Địa phương ước được 57,2 tỷ đồng, bằng 49% dự toán năm, bằng 96% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ước thực hiện được 14,5 tỷ đồng, đạt 50% dự toán năm, bằng 103% so với cùng kỳ năm;

- Thu từ tiền thuê đất ước được 99,4 tỷ đồng, đạt 40% dự toán năm, bằng 132% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu từ hoa lợi công sản và quỹ đất công ích ước được 6,3 tỷ đồng, đạt 35% dự toán năm; bằng 70% so với cùng kỳ năm trước.

## II. Chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2021: 6.717 tỷ 760 triệu đồng, đạt 52,3% dự toán năm, bằng 98,2% so với cùng kỳ năm trước (*Chi tiết theo biểu số 02 đính kèm*), trong đó:

**1. Chi đầu tư phát triển:** 1.911 tỷ 233 triệu đồng, đạt 66,2% dự toán năm, bằng 105% so với cùng kỳ năm trước. Chi đầu tư tăng cao chủ yếu là do chi chuyển nguồn số tạm ứng từ năm 2020, số dư dự toán đầu tư XD CB của các cấp ngân sách và chi từ số tăng thu tiền đất năm 2020 dành cho đầu tư khôi phục huyện, xã.

**2. Chi thường xuyên:** 4.191 tỷ 008 triệu đồng, đạt 50,6% dự toán năm, bằng 91% so với cùng kỳ năm trước, *trong đó:*

2.1. *Chi sự nghiệp kiến thiết kinh tế*: 328 tỷ 053 triệu đồng, đạt 47,3% dự toán năm, bằng 91,9% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chi sự nghiệp kinh tế đạt thấp do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 chưa triển khai thực hiện được dẫn đến nhu cầu chi giảm.

2.2. *Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo*: 1.796 tỷ 514 triệu đồng, đạt 49% dự toán năm, bằng 96,8% so với cùng kỳ năm trước.

2.3. *Chi sự nghiệp y tế*: 419 tỷ 336 triệu đồng, đạt 56,2% dự toán năm, bằng 100,3% so với cùng kỳ năm trước (Chi cho y tế cao do chi từ nguồn dự phòng ngân sách 3 cấp và các nguồn khác cho phòng, chống dịch Covid-19, chi hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho cựu chiến binh, người tham gia kháng chiến, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, học sinh sinh viên là 160 tỷ đồng).

2.4. *Chi sự nghiệp khoa học công nghệ*: 13 tỷ 709 triệu đồng, đạt 34,6% dự toán năm, bằng 87,5% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân đạt thấp do kinh phí cấp theo hợp đồng với chủ nhiệm đề tài và theo tiến độ thực hiện đề tài khoa học công nghệ.

2.5. *Chi sự nghiệp văn hóa, thể dục thể thao*: 41 tỷ 860 triệu đồng, đạt 40,2% dự toán năm, bằng 90,8% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 hạn chế tụ tập đông người nên các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao bị tạm dừng.

2.6. *Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội*: 344 tỷ 719 triệu đồng, đạt 50% dự toán năm, bằng 63,2% so với cùng kỳ năm trước.

2.7. *Chi quản lý hành chính*: 881 tỷ 443 triệu đồng, đạt 52,8% dự toán năm, bằng 88,6% so với cùng kỳ năm trước.

2.8. *Chi quốc phòng*: 112 tỷ 346 triệu đồng, đạt 70,7% dự toán năm, bằng 97,2% so với cùng kỳ năm trước, chi quốc phòng tăng cao do chi hỗ trợ từ nguồn dự phòng để hỗ trợ phục vụ công tác cách ly phòng chống Covid và do những tháng đầu năm tập trung triển khai công tác tuyển quân, đào tạo, tập huấn, huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên.

2.9. *Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội*: 32 tỷ 041 triệu đồng, đạt 61,3% dự toán năm, bằng 100,1% so với cùng kỳ năm trước.

**3. Chi thực hiện các chương trình mục tiêu trung ương bổ sung cho ngân sách địa phương**: 615 tỷ 518 triệu đồng, đạt 43% so với dự toán năm, chủ yếu là thanh toán vốn cho các dự án đầu tư ngân sách Trung ương hỗ trợ, chi các chương trình mục tiêu trung ương bổ sung vốn sự nghiệp, kinh phí trung ương bổ sung thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, kinh phí trung ương bổ sung thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19...

Nhìn chung, 6 tháng đầu năm do dịch bệnh Covid-19 gây ảnh hưởng đến thu chi ngân sách, đặc biệt kinh phí cho phòng, chống dịch Covid-19 phát sinh rất lớn, tuy nhiên UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn điều hòa các nguồn vốn ngân sách địa phương, nguồn hỗ trợ của Trung ương, vì vậy về cơ bản đáp ứng được những nhu cầu chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, các chế độ an sinh xã hội, đáp ứng đầy đủ kịp thời nguồn kinh phí cấp bách cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, kinh phí triển khai các Đề án, công trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và các khoản chi thiết yếu khác theo dự toán.

### **III. Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách 6 tháng đầu năm 2021:**

**1. Tổng số dự phòng ngân sách dự toán giao đầu năm:** 225 tỷ 555 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách cấp tỉnh: 70,531 tỷ đồng; Ngân sách cấp huyện: 128,178 tỷ đồng; Ngân sách cấp xã: 26,846 tỷ đồng).

**2. Tổng số dự phòng ngân sách dự kiến sử dụng đến hết ngày 30/6/2021:** 155,705 tỷ đồng đạt 69% dự toán, trong đó:

2.1. Ngân sách cấp tỉnh: 45,845 tỷ đồng đạt 64% dự toán<sup>1</sup>

2.2. Ngân sách cấp huyện: 89,725 tỷ đồng đạt 70% dự toán<sup>2</sup>.

2.3. Ngân sách cấp xã: 20,135 tỷ đồng đạt 75% dự toán<sup>3</sup>.

**3. Tổng số dự phòng chưa chi:** 69,850 tỷ đồng:

3.1. Ngân sách cấp tỉnh: 24,686 tỷ đồng.

3.2. Ngân sách cấp huyện: 38,453 tỷ đồng.

3.3. Ngân sách cấp xã: 6,711 tỷ đồng.

### **IV. Thuận lợi và tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2021:**

#### **1. Những thuận lợi cơ bản:**

1.1. Sự chỉ đạo, điều hành sát sao, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự chủ động của các cấp, các ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố

---

<sup>1</sup> Chủ yếu bổ sung cho các đơn vị thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19 và các nhiệm vụ phát sinh (thực tế hiện nay mới tạm cấp một phần kinh phí cho các cơ quan và một số huyện, TP, TX như Chí Linh, Kinh Môn, Nam Sách, Kim Thành do chưa đủ hồ sơ, nếu thanh toán theo số thực chi thì về cơ bản kinh phí dự phòng đã sử dụng hết và còn thiếu nguồn).

<sup>2</sup> Chủ yếu chi công tác phòng chống dịch bệnh viêm phổi cấp do Covid-19 số tiền 58,238 tỷ đồng; Chi cho công tác bầu cử HĐND các cấp 6,66 tỷ đồng, chi các nhiệm vụ phát sinh (thực tế hiện nay mới tạm cấp một phần kinh phí cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 do chưa đủ hồ sơ, nếu thanh toán theo số thực chi thì về cơ bản kinh phí dự phòng đã sử dụng hết).

<sup>3</sup> Chủ yếu chi công tác phòng chống dịch bệnh viêm phổi cấp do Covid-19 số tiền 15,157 tỷ đồng; chi phục vụ công tác bầu cử HĐND các cấp, và các nhiệm vụ phát sinh (thực tế hiện nay mới tạm cấp một phần kinh phí cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 do chưa đủ hồ sơ, nếu thanh toán theo số thực chi thì về cơ bản kinh phí dự phòng đã sử dụng hết).

trong việc triển khai, thực hiện dự toán thu chi ngân sách ngay từ những tháng đầu năm, chi tiêu tiết kiệm, hợp lý trên tinh thần phát huy tính tích cực tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc sử dụng ngân sách, các quy trình quản lý ngân sách đã ổn định và đi vào nề nếp, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị thực hiện dự toán được giao.

1.2. Sáu tháng đầu năm thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt những kết quả khá tích cực, tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất (đạt 106% dự toán) đảm bảo được nguồn chi đầu tư. Nếu loại trừ thu từ tiền sử dụng đất, thì thu thường xuyên 6 tháng đạt 61% dự toán. Trong đó, ngân sách cấp tỉnh đạt 60% dự toán, ngân sách cấp huyện 63% dự toán, ngân sách cấp xã đạt 66% dự toán.

1.3. Mặc dù dịch bệnh Covid-19 bùng phát ngay từ đầu năm và tỉnh Hải Dương là tâm dịch trong đợt dịch lần thứ ba, nhưng do Tỉnh đã chủ động bố trí một phần nguồn kinh phí và dự phòng kinh phí phòng, chống dịch trong dự toán ngân sách 2021, đồng thời kịp thời báo cáo Chính phủ, Bộ Tài chính hỗ trợ tạm ứng kịp thời kinh phí phòng, chống dịch nên đã chủ động về kinh phí đáp ứng nhu cầu phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

## **2. Một số khó khăn trong công tác điều hành ngân sách.**

2.1. Do dự toán thu thường xuyên năm 2021 Bộ Tài chính giao cho địa phương còn thấp, chỉ bằng 77% dự toán thu thường xuyên năm 2020, đồng thời là tình tự cân đối ngân sách nên dự toán chi thường xuyên năm 2021 phải thực hiện cắt giảm rất lớn so với dự toán chi năm 2020 tương đương với số giảm thu, gây khó khăn trong việc cân đối ngân sách và nguồn lực thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII; các chế độ, chính sách khác của địa phương ban hành cũng như thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên, đặc thù của các cấp, các ngành trong tỉnh.

2.2. Việc xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách còn hạn chế, khó khăn. Nguyên nhân do một số bộ, ngành trung ương chưa ban hành và chưa có hướng dẫn địa phương xây dựng định mức KTKT, năng lực xây dựng và thẩm định định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách của các sở, ngành còn nhiều hạn chế.

2.3. Một số sở, ngành, địa phương được giao triển khai thực hiện các Chương trình, dự án, công trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhưng chậm triển khai vì vậy đến nay một số Chương trình, dự án, công trình vẫn chưa giải ngân được nguồn vốn theo kế hoạch.

2.4. Thực hiện phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống dịch, 6 tháng đầu năm trên cơ sở huy động từ nguồn dự phòng ngân sách (3 cấp tỉnh, huyện, xã), nguồn dự phòng chống dịch ngân sách cấp tỉnh, nguồn Quỹ dự trữ tài chính, nguồn tăng thu còn lại của cấp huyện, xã năm 2020, nguồn hỗ trợ tỉnh

bạn, nguồn hỗ trợ của Trung ương theo chế độ chính sách phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nguồn xã hội hoá các cấp và các nguồn lực khác... Tỉnh ta cơ bản đáp ứng nhu cầu kinh phí cho phòng, chống dịch, tuy nhiên hiện nay nguồn kinh phí đã cạn kiệt trong khi tình hình dịch bệnh còn diễn biến khó lường, nhu cầu kinh phí cho phòng chống dịch tiếp tục tăng cao, đặc biệt kinh phí mua sắm nâng cao năng lực xét nghiệm, mua vắc xin phòng, chống dịch bệnh Covid-19 ...vì vậy khả năng cân đối nguồn kinh phí gặp nhiều khó khăn.

2.5. Một số chế độ chính sách mới của Trung ương và địa phương ban hành trong năm 2021 và một số Chương trình, dự án, kế hoạch mới được phê duyệt (hoặc các dự án thành phần được phê duyệt có tổng mức đầu tư lớn hơn so với tổng mức đầu tư của dự án) thực hiện trong năm 2021 nhưng chưa được bố trí nguồn vốn trong dự toán chi ngân sách.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2021**

#### **I. Dự kiến thu chi ngân sách năm 2021:**

**1. Về thu ngân sách:** Dự kiến tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn là: 16.563 tỷ đồng đạt 127,4% so với dự toán (*Ngân sách địa phương được hưởng: 12.860 tỷ đồng*), trong đó:

1.1. *Thu nội địa:* 14.055 tỷ đồng; bằng 127,8% dự toán dự toán năm; bằng 97% so với cùng kỳ năm trước, gồm:

- Thu thường xuyên : Ước đạt 10.055 tỷ đồng, đạt 112% dự toán năm.
- Thu tiền sử dụng đất: Ước đạt 4.000 tỷ đồng, đạt 200% dự toán năm.

1.2. *Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu:* Ước đạt 2.408 tỷ đồng, đạt 120,4% dự toán năm.

1.3. *Thu huy động, đóng góp:* 100 tỷ đồng.

Trên cơ sở số liệu ước thu nội địa năm 2021, tính toán trên góc độ cân đối ngân sách sau khi loại trừ các khoản thu không nằm trong cân đối (thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, thu tiền bảo vệ đất trồng lúa, huy động đóng góp, thu đền bù ...) số thu các cấp ngân sách cụ thể như sau:

- Tăng thu tiền sử dụng đất 2.000 tỷ đồng, trong đó: ngân sách cấp tỉnh tăng: 149 tỷ đồng (tăng 47% so dự toán), ngân sách cấp huyện tăng: 1.445 tỷ đồng (tăng 97% so dự toán), ngân sách cấp xã tăng: 406 tỷ đồng (tăng 218% so dự toán).

- Tăng thu thường xuyên ngân sách địa phương 930 tỷ đồng (Tăng 12% dự toán), trong đó:

+ *Tăng thu ngân sách cấp tỉnh: 639 tỷ đồng (tăng 10% dự toán), chủ yếu do tăng ở khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thuế thu nhập cá nhân và thu khác ngân sách.*

+ *Tăng thu ngân sách cấp huyện: 239 tỷ đồng (tăng 17% dự toán), tập trung chủ yếu thu ở khu vực ngoài quốc doanh, thu lệ phí trước bạ và thu khác ngân sách.*

+ *Tăng thu ngân sách cấp xã: 52 tỷ đồng (tăng 35% dự toán), tập trung chủ yếu là Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản, thu lệ phí trước bạ và thu khác ngân sách.*

## **2. Về chi ngân sách:**

2.1. Dự kiến tổng chi ngân sách địa phương: 19.860 tỷ 635 triệu đồng, gồm:

- Chi cân đối ngân sách: ước đạt 17.604 tỷ 123 triệu đồng bằng 154,5% so với dự toán, chủ yếu tăng chi là do số chuyển nguồn năm 2020 sang 2021 thực hiện tiếp (3.322 tỷ đồng), tăng chi phòng, chống dịch Covid-19, chi tạo nguồn cải cách tiền từ tăng thu thường xuyên và số tăng thu tiền sử dụng đất năm 2021.

- Chi nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW: ước đạt 2.256 tỷ 512 triệu đồng, bằng 156,2% so với dự toán, chủ yếu tăng chi do số chuyển nguồn và số bổ sung trong năm của Bộ Tài chính như kinh phí hỗ trợ phòng chống dịch Covid-19, kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, kinh phí các nhiệm vụ phát sinh khác...

2.2. Bội chi ngân sách: ước đạt 118 tỷ đồng.

## **II. Các giải pháp thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2021:**

Để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chủ động ứng phó và giữ vững cân đối NSNN năm 2021; đòi hỏi có sự nỗ lực phấn đấu rất lớn của các Sở, ban, ngành, các huyện và các đơn vị cơ sở, các doanh nghiệp..., trong đó tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp điều hành thu, chi ngân sách theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu chi ngân sách địa phương năm 2021, đồng thời tập trung tổ chức thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

### **1. Các giải pháp về tổ chức điều hành thu ngân sách:**

1.1. Cục Thuế tỉnh theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách nhà nước, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế, thường xuyên dự báo những tác động ảnh hưởng đến tình hình thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chủ động có các biện pháp tham mưu khai thác nguồn thu cho ngân sách cấp tỉnh để bù đắp các khoản có số thu thấp trong năm 2021. Phấn đấu tăng thu thường xuyên (không bao gồm tiền sử dụng đất) vượt trên 10% so với dự toán được HĐND, UBND tỉnh giao năm 2021.



1.2. UBND các cấp, Sở Tài nguyên Môi trường và các Sở ngành liên quan khẩn trương triển khai đấu giá, đấu thầu các dự án có sử dụng đất để đảm bảo nguồn chi đầu tư xây dựng cơ bản đã cân đối trong dự toán ngân sách năm 2021 và tăng thu tiền sử dụng đất.

1.3. Ban Chỉ đạo xử lý nhà đất tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, các cơ quan, đơn vị tập trung xây dựng, hoàn thành phương án xử lý nhà đất dôi dư, không cần dùng (*đặc biệt khi hợp nhất các đơn vị hành chính, sự nghiệp, các xã phường, thị trấn*) báo cáo cấp thẩm quyền phê duyệt phương án để triển khai thực hiện trong năm 2021 góp phần tăng thu ngân sách.

1.4. Tập trung triển khai thực hiện tốt các giải pháp thu hồi nợ thuế, đơn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế nhằm thu dứt điểm nợ thuế năm 2020 chuyển sang, hạn chế nợ mới phát sinh. Quyết liệt thực hiện các giải pháp thu nợ theo Quy trình quản lý thu nợ và Quy trình cưỡng chế nợ thuế. Rà soát và đơn đốc thu nộp NSNN đối với các Dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định, phân loại các khoản nợ thuế để thực hiện các biện pháp xử lý phù hợp theo quy định.

1.5. Tiếp tục thực hiện các giải pháp chống thất thu ngân sách, nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên khoáng sản, lĩnh vực thương mại, dịch vụ (nhà hàng, khách sạn, dịch vụ giải trí...), xăng dầu, xây dựng dân dụng, thu từ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh cá thể... Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát kê khai thuế, đơn đốc nộp các khoản thu phát sinh nộp vào NSNN theo quy định. Tăng cường thanh tra, kiểm tra sau hoàn thuế giá trị gia tăng. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, chú trọng vào các doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh sử dụng hoá đơn bất hợp pháp; thanh tra các doanh nghiệp giao dịch qua ngân hàng có dấu hiệu đáng ngờ; có dấu hiệu chuyên giá; doanh nghiệp lớn nhiều năm chưa được thanh tra, kiểm tra, phát sinh lỗ lớn, doanh nghiệp đã được hoàn thuế.

1.6. Theo dõi chặt chẽ diễn biến dịch bệnh Covid-19, đánh giá tác động của dịch bệnh đến hoạt động sản xuất - kinh doanh và số thu NSNN, kịp thời tham mưu các giải pháp phù hợp để hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất - kinh doanh và hạn chế tác động không thuận lợi đến số thu NSNN.

## **2. Các giải pháp về tổ chức điều hành chi ngân sách:**

2.1. Các ngành, các cấp, các đơn vị dự toán triển khai thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước gắn với mục tiêu kép vừa phát triển kinh tế xã hội vừa quyết liệt phòng chống dịch bệnh, đảm bảo tính ổn định, bền vững, chủ động của ngân sách địa phương; thực hiện chính sách tinh giản biên chế và đẩy mạnh cải cách khu vực sự nghiệp công, khu vực hành chính công; thực hiện cải cách thủ tục hành chính, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền điện tử bảo đảm xây dựng nền hành chính hiện đại, kết nối thông suốt.

2.2. Tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt có hiệu quả các giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tiếp tục phát sinh. Thực hiện cơ chế điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt, tiết kiệm trong thực hiện dự toán 6 tháng cuối năm; thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Phòng chống tham nhũng trong việc sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước. Chủ động chi ngân sách theo dự toán đã được HĐND các cấp thông qua và khả năng thu ngân sách. Đảm bảo chi trả kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách, kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội; kinh phí phòng chống dịch bệnh. Không trình cấp thẩm quyền ban hành các đề án, chế độ chính sách mới mà chưa cân đối được nguồn lực.

2.3. Tiếp tục rà soát tình hình thực hiện dự toán chi XDCB, nắm bắt tiến độ thực hiện các dự án, công trình, cân đối nguồn vốn đảm bảo chi đầu tư xây dựng phù hợp với khả năng thu ngân sách. Thường xuyên kiểm tra đánh giá tiến độ thực hiện các công trình, các dự án không đảm bảo thực hiện tiến độ, tổng hợp kịp thời báo cáo cấp thẩm quyền điều chỉnh vốn cho dự án, công trình khác có tiến độ triển khai nhanh hoàn thành năm 2021 mà chưa bố trí đủ vốn.

Các ngành, các cấp, các đơn vị được giao triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, công trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp cần khẩn trương hoàn thiện thủ tục và giải ngân nguồn vốn theo quy định.

2.4. Các ngành, các cấp, các đơn vị dự toán thực hiện chủ trương cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước còn lại và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2021 để bổ sung nguồn phòng, chống dịch Covid-19, tăng đầu tư phát triển và nhiệm vụ an ninh, quốc phòng cần thiết; thu hồi các khoản kinh phí thường xuyên nhưng đến ngày 30/6/2021 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện (chưa phê duyệt dự toán, chưa tổ chức đấu thầu) và các khoản kinh phí thường xuyên chưa thật sự cần thiết để bổ sung nguồn dự phòng của ngân sách địa phương chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phục vụ chiến lược vắc xin theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2.5. Tiếp tục thực hiện các quy định về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Các sở ngành, địa phương chủ động xây dựng hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ công thuộc đơn vị sự nghiệp ngành mình quản lý theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ; đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

2.6. Tiếp tục triệt để thực hiện phương châm “4 tại chỗ” trong chủ động nguồn kinh phí phòng, chống dịch bệnh; Tiếp tục tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hoá, đặc biệt huy động quyền góp, ủng hộ Quỹ Vắc xin phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của Trung ương về nguồn kinh phí phục vụ phòng, chống dịch bệnh.

2.7. Kho bạc Nhà nước tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi theo đúng quy trình, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ theo dự toán ngân sách và tinh thần đảm bảo đúng chính sách, chế độ, tiết kiệm chi.

2.8. Dự báo thu ngân sách nhà nước năm 2021 tiếp tục còn có khó khăn, do đó các cấp, các ngành, các đơn vị cần bám sát chỉ đạo của tỉnh, xây dựng phương án đảm bảo thực hiện dự toán ngân sách năm 2021 hợp lý, chủ động linh hoạt xử lý trong trường hợp thu ngân sách cấp mình, đơn vị mình giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm và các giải pháp nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ tài chính ngân sách 6 tháng cuối năm 2021, UBND tỉnh trân trọng báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu dự họp kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh khoá XVII;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC, Thư.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Dương Thái**